

Số: 685/QĐ-LTT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đủ điều kiện tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp,
Trung cấp nghề, Cao đẳng nghề, Trung cấp hệ chính quy
cho sinh viên khóa cũ thi lại, kỳ thi tháng 5/2020
và xét tháng 7/2020 diện trả nợ môn học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 306/QĐ-LTT-TC ngày 11 tháng 4 năm 2020 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Thông tư số 22/2014/TT-BGD&ĐT ngày 09 tháng 7 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1268/QĐ-LTT ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế đào tạo trong dạy nghề hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 713/QĐ-LTT-ĐT ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ Trung cấp, Cao đẳng theo phương thức tích lũy tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 66/QĐ-LTT-ĐT ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về Kiện toàn Hội đồng xét điều kiện dự thi, xét tốt nghiệp cho học sinh Trung cấp khóa 18T2 (1N3T); 18T5 (1N); 18T6 (1N3T); 17T4 (9+3); 19T5 (1N) và các khóa Trung cấp chuyên nghiệp, Trung cấp nghề, Cao đẳng nghề thi lại Năm học 2019 -2020;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng xét tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp, Trung cấp nghề, Cao đẳng nghề cho các khóa cũ thi lại tốt nghiệp và xét tốt nghiệp Trung cấp diện trả nợ môn học ngày 15 tháng 7 năm 2020;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tuyển sinh - Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận đủ điều kiện tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp, Trung cấp nghề, Cao đẳng nghề, Trung cấp hệ chính quy cho 52 sinh viên khóa cũ thi lại và xét tốt nghiệp diện trả nợ môn học như sau:

1. Trung cấp chuyên nghiệp: 05 sinh viên.
2. Trung cấp nghề: 30 sinh viên.
3. Cao đẳng nghề: 16 sinh viên.
4. Trung cấp: 01 sinh viên.

(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp, đã nộp chứng chỉ Tin học và tiếng Anh theo quy định được cấp bằng tốt nghiệp Trung cấp, Cao đẳng theo quy định hiện hành.

Điều 3. Các sinh viên có tên trong danh sách và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TS-ĐT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Đinh Văn Đệ

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**DANH SÁCH SINH VIÊN CÔNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP
KỲ THI THÁNG 5/2020**

(Kèm theo Quyết định số: 685/QĐ-LTT-ĐT ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	MSSV	Họ và Tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp học	TBC TK	Điểm TB Thi TN	Điểm xếp loại TN	Xếp loại TN	Có chứng chỉ		Ghi chú
												Tin học (A)	Anh văn (A)	
1	16000050	Đỗ Minh	Triết	Nam	19/9/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TC-QTM	7,0	6,8	6,9	Trung bình khá		X	Thi lại 1 lần 2 môn
2	16000649	Nguyễn Mạnh	Hùng	Nam	24/5/1998	Tp. Hồ Chí Minh	16TCT-Đ	6,7	6,6	6,7	Trung bình khá		X	
3	16002453	Lê Hùng Minh	Huy	Nam	06/9/1996	Tp. Hồ Chí Minh	16TCT-Đ	6,6	7,8	7,2	Khá		X	
4	16003655	Cao Hồng	Phúc	Nam	24/3/1996	Tp. Hồ Chí Minh	16TCT-Đ	6,4	6,7	6,6	Trung bình khá			
5	16002255	Lê Huỳnh Bá	Lộc	Nam	13/8/1998	Tp. Hồ Chí Minh	16TCT-QTM	6,3	6,8	6,6	Trung bình khá			Thi lại 1 môn

Tổng cộng danh sách có **05** sinh viên.

* Loại **KHÁ** : 01 SV # 20.00 %

* Loại **TRUNG BÌNH KHÁ** : 04 SV # 80.00 %

Trong đó: Đã có CC Tin học: 0 (Không tính 02 SV ngành QTM)

Đã có CC Anh văn: 03 *hư*

hư

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



**DANH SÁCH SINH VIÊN CÔNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP TRUNG CẤP NGHỀ
KỲ THI THÁNG 5/2020**

(Kèm theo Quyết định số: 685/QĐ-LTT-ĐT ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	MSSV	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp học	TBC TK	Điểm xếp loại TN	Xếp loại TN	Có chứng chỉ		Ghi chú
										Tin học (A)	Anh Văn (A)	
1	15000059	Nguyễn Quốc Văn Son	Nam	17/3/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-Đ	7,2	7,2	Khá	X	X	
2	15001606	Trần Bách Tùng	Nam	06/5/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-LĐL	6,9	6,9	Trung bình khá		X	
3	15000065	Phan Hồng Phúc	Nam	05/3/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-Ô1	6,5	6	Trung bình khá			
4	15000034	Tạ Tiến Trường	Nam	08/10/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-Ô1	6,2	5,9	Trung bình			
5	15000102	Phùng Long Ân	Nam	09/11/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	6,7	6,1	Trung bình khá		X	
6	15000166	Nguyễn Đăng Đạt	Nam	24/8/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	6,5	6	Trung bình khá		X	
7	15003399	Phạm Võ Quang Duy	Nam	16/5/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	6,4	6,3	Trung bình khá		X	
8	15000253	Phạm Nhật Phong	Nam	04/7/2000	Quảng Ngãi	15TCN-QTM1	6,5	6,1	Trung bình khá		X	
9	15001875	Lê Nguyễn Nhật Trường	Nam	22/10/2000	Tp. Hồ Chí Minh	15TCN-QTM1	6,2	6,1	Trung bình khá			



STT	MSSV	Họ và Tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp học	TBC TK	Điểm xếp loại TN	Xếp loại TN	Có chứng chỉ		Ghi chú
											Tin học (A)	Anh Văn (A)	
10	16000097	Nguyễn Quốc	Anh	Nam	17/7/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TCN-CKL	6,2	6,1	Trung bình khá			
11	16000455	Phạm Tuấn	Anh	Nam	23/01/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TCN-Đ	6,2	6,2	Trung bình khá		X	
12	16000555	Huỳnh Trí	Đại	Nam	23/9/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TCN-Đ	6,7	7	Khá		X	
13	16000454	Nguyễn Mạnh	Đức	Nam	22/10/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TCN-Đ	6,8	7,2	Khá		X	
14	16003887	Hoàng Phước Ngọc	Duy	Nam	22/10/2000	Bình Phước	16TCN-Đ	6,6	7,3	Khá		X	
15	16003786	Vũ Đăng	Khoa	Nam	26/8/1999	Tp. Hồ Chí Minh	16TCN-Đ	6,4	6,8	Trung bình khá			
16	16001070	Trần Ngọc	Hiền	Nam	21/11/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TCN-ĐT	7,2	7,2	Khá		X	
17	16000164	Nguyễn Quang	Lợi	Nam	26/12/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TCN-LĐL1	6,8	6,7	Trung bình khá		X	
18	16001500	Ngọc Long	Thiên	Nam	12/10/2001	Tây Ninh	16TCN-LĐL1	6,5	6,9	Trung bình khá		X	Đạt môn nghề Đợt thi 8/2019
19	16000828	Phạm Anh	Tỷ	Nam	27/9/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TCN-Ô1	6,5	6,9	Trung bình khá			
20	16000316	Đoàn Thị Thanh	Huyền	Nữ	26/9/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TCN-QTD	6,6	7,9	Khá	X	X	
21	16000594	Đoàn Hồng	Phúc	Nữ	30/01/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TCN-QTD	6,9	7,2	Khá			
22	16000044	Tổng Thị Thanh	Thủy	Nữ	15/01/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TCN-QTD	7	6,9	Trung bình khá	X	X	

STT	MSSV	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp học	TBC TK	Điểm xếp loại TN	Xếp loại TN	Có chứng chỉ		Ghi chú
										Tin học (A)	Anh Văn (A)	
23	16000160	Trần Chí Bảo	Nam	10/12/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TCN-QTM1	6,7	5,9	Trung bình		X	
24	16000647	Nguyễn Hoàng Quốc Đạt	Nam	04/01/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TCN-QTM1	7,1	6,6	Trung bình khá		X	
25	16000634	Trần Thị Ánh Giàu	Nữ	01/9/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TCN-QTM1	6,6	5,9	Trung bình			
26	16000183	Nguyễn Hoàng Hùng	Nam	23/8/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TCN-QTM1	6,6	6,6	Trung bình khá		X	
27	16002938	Lầu Quay Kin	Nam	11/01/2000	Tiền Giang	16TCN-QTM1	7,1	6,4	Trung bình khá		X	
28	16000268	Nguyễn Lê Trọng Nghĩa	Nam	28/02/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TCN-QTM1	6,6	6,7	Trung bình khá		X	
29	16000951	Đồng Xuân Oánh	Nam	04/12/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TCN-QTM1	6,7	6,1	Trung bình khá			
30	16000054	Nguyễn Thanh Sơn	Nam	05/10/2001	Bến Tre	16TCN-QTM1	7,4	7,2	Khá		X	

Tổng cộng danh sách có 30 sinh viên.

* Loại KHÁ : 08 SV # 26.67 %

* Loại TRUNG BÌNH KHÁ : 19 SV # 63.33 %

* Loại TRUNG BÌNH : 03 SV # 10.00 %

Trong đó: Đã có CC Tin học: 03 (không tính 13 SV ngành QTM)

Đã có CC Anh văn: 21 *kh*

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



**DANH SÁCH SINH VIÊN CÔNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG NGHỀ
KỲ THI THÁNG 5/2020**

(Kèm theo Quyết định số: 685/QĐ-LTT-ĐT ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	MSSV	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp học	TBC TK	Điểm xếp loại TN	Xếp loại TN	Có chứng chỉ		Ghi chú
										Tin học (A)	Anh văn (B)	
1	16002362	Nguyễn Thanh Bình	Nam	20/7/1996	Thanh Hóa	16CĐN-Ô1	6,4	6,7	Trung bình khá	X	X	
2	16003467	Phạm Duy Bình	Nam	23/7/1997	Tây Ninh	16CĐN-Ô1	6,7	7,9	Khá		X	
3	16000694	Nguyễn Thành Đại	Nam	28/11/1997	Bình Định	16CĐN-Ô1	6,6	6,8	Trung bình khá	X	X	
4	16001110	Vũ Minh Đức	Nam	04/10/1998	Cần Thơ	16CĐN-Ô1	6,5	7,8	Khá	X	X	
5	16003416	Nguyễn Thái Hoàng	Nam	06/12/1997	Bình Thuận	16CĐN-Ô1	6,4	6,9	Trung bình khá		X	
6	16001041	Nguyễn Gia Huy	Nam	14/12/1997	Tp. Hồ Chí Minh	16CĐN-Ô1	6,6	6,8	Trung bình khá	X	X	
7	16003174	Trương Tài	Nam	08/8/1997	Cần Thơ	16CĐN-Ô1	6,6	7,3	Khá		X	
8	16003698	Hồ Minh Thái	Nam	02/10/1998	Đồng Nai	16CĐN-Ô1	6,5	7,3	Khá	X	X	
9	16002663	Phạm Khắc Thọ	Nam	14/3/1997	Nam Định	16CĐN-Ô1	6,2	6,6	Trung bình khá	X	X	
10	16003149	Nguyễn Thành Trung	Nam	05/9/1998	Bến Tre	16CĐN-Ô1	6,3	6,7	Trung bình khá	X	X	
11	16003286	Đới Xuân Tuấn	Nam	26/5/1998	Đồng Nai	16CĐN-Ô1	6,7	6,9	Trung bình khá	X	X	
12	16000916	Phạm Thanh Tuấn	Nam	11/9/1998	Tp. Hồ Chí Minh	16CĐN-Ô1	7,1	7,1	Khá	X	X	

STT	MSSV	Họ và Tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp học	TBC TK	xếp loại TN	Xếp loại TN	Tin học (A)	Anh văn (B)	Ghi chú
13	16002568	Huỳnh Nhật	Tường	Nam	03/10/1995	Bến Tre	16CĐN-Ô1	6,7	7,4	Khá	X	X	
14	16001465	Nguyễn Hoàng	Vũ	Nam	20/6/1997	Tp. Hồ Chí Minh	16CĐN-Ô1	7,2	7,1	Khá	X	X	
15	16003093	Nguyễn Hoàng	Vũ	Nam	07/5/1997	Bình Thuận	16CĐN-Ô1	6,2	6,6	Trung bình khá		X	
16	16002590	Lương Hoàng Yến	Vy	Nữ	04/3/1994	Tp. Hồ Chí Minh	16CĐN-QTD	7,4	6,4	Trung bình khá	X	X	

Tổng cộng danh sách có 16 sinh viên.

* Loại **KHÁ** : 07 SV # 43.75 %

* Loại **TRUNG BÌNH KHÁ** : 09 SV # 56.25 %

Trong đó: Đã có CC Tin học: 12

Đã có CC Anh văn: 16 *phu*

phu

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



**DANH SÁCH HỌC SINH KHÓA 17T2 (12+1N3T) CÔNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP TRUNG CẤP
ĐỢT XÉT THÁNG 06/2020**

(Kèm theo Quyết định số: 685/QĐ-LTT-ĐT ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	MSSV	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp học	TBC Tích lũy	Xếp loại TN	Tốt nghiệp Văn hóa	Có chứng chỉ		Ghi chú
										Tin học (A)	Anh Văn (A)	
1	17002530	Nguyễn Bá Khang	Nam	17/10/1997	Tp. Hồ Chí Minh	17T2-QTM1	6,74	Trung bình	X		X	

Tổng cộng danh sách có 01 sinh viên.

* Loại TRUNG BÌNH : 01 SV # 100.00 %

Trong đó: Đã có CC Anh văn : 01 

